

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2021/HS-ST

Ngày: 30-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Lước

Bà Lê Nhật Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:
Ông Chu Văn Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2021/ TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê ĐH, sinh năm 1983, tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Khu phố A, phường HP, thành phố TDM, tỉnh BD; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê ĐHo, sinh năm 1954 (đã chết) và bà: Lê TH, sinh năm 1956; vợ: Lê TLP, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và 02 người con, sinh năm 2009 và 2012.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 20/4/2016, bị Toà án nhân dân (TAND) thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về Tội trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2016/HS-ST ngày 20/4/2016, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày 20/4/2016.

- Ngày 09/10/2018, bị TAND thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 148/2018/HSST ngày 20/4/2018; ngày 02/11/2018, bị TAND huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 35/2018/HSST. Tổng hợp hình phạt pLê ĐH chấp hành chung của 02 Bản án là 22 tháng.

- Ngày 09/12/2020, bị TAND thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 246/2020/HSST.

Nhân thân: Ngày 07/7/2013, bị xử phạt hành chính bởi Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 001904/QĐ-XPHC ngày 07/7/2013 của Công an phường An Thới, quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ. Lê ĐH đã nộp tiền xong;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/7/2021, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn THĐ, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ 2, khu phố Suối Tre, thị trấn Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Bà THĐ có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Tổng ML, sinh năm 1980; địa chỉ: Số A, khu phố TP, phường TB, thành phố DA, tỉnh BD, vắng mặt;

2. Ông Lê ĐH, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu vực A, phường HP, thành phố TDM, tỉnh BD, có mặt;

3. Bà Lê TLP, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu vực B, phường X, thành phố VT, tỉnh HG, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Trần ĐB, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu phố A, phường VT, thị xã TU, tỉnh BD, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/7/2021, Lê ĐH điều khiển xe mô tô biển số 6184-4078 đến tiệm tạp hóa của bà Nguyễn THĐ thuộc khu phố Suối Tre, thị trấn Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương hỏi mua rượu. Trong lúc bà Nguyễn THĐ rót rượu bán cho Lê ĐH thì Lê ĐH nhìn thấy trong tiệm có bán thuốc lá nên nảy sinh ý định lấy trộm thuốc lá để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, Lê ĐH lấy 03 cây thuốc (30 bao thuốc) hiệu Craven màu trắng đỏ cất giấu trong lớp áo Lê ĐH đang mặc. Khi bà Nguyễn THĐ đưa rượu cho Lê ĐH thì Lê ĐH nói không mua nữa và đi ra xe dựng bên ngoài lên xe nổ máy chạy tẩu thoát thì bị bà Nguyễn THĐ phát hiện, truy hô cùng những người dân xung quanh bắt Lê ĐH cùng tang vật giao cho Công an thị trấn Tân Bình lập hồ sơ và giao cho Công an huyện Bắc Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 03 cây thuốc lá (30 bao) hiệu Craven (loại 01 bao 20 điếu) màu đỏ trắng còn nguyên vẹn; xe mô tô biển số 61S4-4078, số máy: 0379355, số khung: 333254; Thẻ căn cước công dân số 038083000475 và 01 giấy phép lái xe số 920064690057 tên Lê ĐH; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 61S4-4078 tên Tổng ML; 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu xanh.

Bản kết luận định giá tài sản số 64 ngày 08/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xác định giá trị tài sản là 30 bao thuốc lá mỗi bao 20 điếu có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 660.000 đồng.

Ngày 07/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên (gọi tắt là CQCSĐT) ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh

tạm giam đối với Lê ĐH về Tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Ngày 07/7/2021, CQCSĐT ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại Nguyễn THĐ 30 bao thuốc lá. Bà Nguyễn THĐ không yêu cầu gì thêm.

- Đối với xe mô tô biển số 6184-4078, số máy: 0379355, số khung: 333254 do ông Tống ML đứng tên chủ sở hữu. Ông ML khai đã bán xe này cho một cửa hàng mua bán xe máy cũ (không rõ địa chỉ) ở Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nhưng không làm giấy sang tên chủ sở hữu. Bà Lê TLP khai mua lại xe để sử dụng, sau đó bán cho ông Lê ĐH (anh ruột của bị can Lê ĐH). Ngày 02/7/2021, Lê ĐH mượn xe mô tô trên của ông ĐH để sử dụng và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng ông ĐH không biết. CQCSĐT ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên (cùng giấy chứng nhận đăng ký xe) cho ông ĐH.

- Điện thoại di động hiệu Sam sung màu xanh; thẻ căn cước công dân số 038083000475 và Giấy phép lái xe số 920064690057 tên Lê ĐH là tư vật của bị cáo Lê ĐH. CQCSĐT ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu, trả lại cho Lê ĐH.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và tỏ ra ăn năn, hối cải đối với hành vi phạm tội đã gây ra.

Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 15/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g và h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Lê ĐH từ 9 đến 12 tháng tù.

Lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo Lê ĐH trình bày: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, thấy ân hận về việc đã gây ra. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của CQCSĐT Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người tham gia tố tụng khác không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; có đủ cơ sở kết luận như sau: Lê ĐH có 04 tiền án về Tội trộm

cấp tài sản chưa được xóa án tích, ngày 02/7/2021, Lê ĐH lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bà Nguyễn THĐ chiếm đoạt 30 bao thuốc lá có tổng giá trị 660.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng vì lười lao động, tham lam nên đã cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành Tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 15/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo Lê ĐH là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Ngày 20/4/2016, Lê ĐH bị TAND thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày 20/4/2018. Ngày 08/02/2018 và 07/3/2018, Lê ĐH tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản, ngày 02/11/2018, bị TAND huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 35/2018/HSST; ngày 10/3/2018, Lê ĐH trộm cắp tài sản bị TAND huyện Bến Cát xử phạt 10 tháng tù về Tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 148/2018/HSST ngày 20/4/2018. Cả 02 bản án xét xử Lê ĐH năm 2018 đều xác định Lê ĐH có tiền án, thuộc trường hợp tái phạm. Ngày 10/6/2020, Lê ĐH trộm tài sản có giá trị 415.000 đồng nhưng do có tiền án nên bị xử phạt 8 tháng tù bằng Bản án số 246/2020/HSST ngày 09/12/2020 của TAND thị xã Bến Cát. Ngày 02/7/2021, Lê ĐH trộm cắp 30 gói thuốc trị giá 660.000 đồng, do Lê ĐH có tiền án mà còn tiếp tục phạm tội nên hành vi của Lê ĐH cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; giá trị tài sản bị chiếm đoạt không lớn; bị cáo có cha ruột là Lê Đình Hoà là người có công với cách mạng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá tặng bằng khen; Chủ tịch nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h và s khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội nhiều lần (có 4 lần bị xử lý hình sự và 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản), có nhân thân xấu nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất hành vi của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại 30 gói thuốc bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

[9] Xe mô tô biển số 6184-4078 do Tống ML đứng tên chủ sở hữu. Ông ML khai đã bán nhưng không làm giấy sang tên chủ sở hữu. Bà Lê TLP khai mua lại để sử

dụng sau đó bán cho Lê ĐH. Ngày 02/7/2021, Lê ĐH mượn xe mô tô của ông ĐH để sử dụng và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng ông ĐH không biết. CQCSĐT ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên (cùng giấy chứng nhận đăng ký xe) cho ông ĐH là đúng.

[10] Điện thoại di động hiệu Sam Sung màu xanh; thẻ căn cước công dân số 038083000475 và Giấy phép lái xe số 920064690057 tên Lê ĐH là tư vật của Lê ĐH. CQCSĐT ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu trả lại cho Lê ĐH là đúng.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo pLê ĐH chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 173; các điểm s và h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án

Tuyên bố bị cáo Lê ĐH phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê ĐH 11 (Mười một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/7/2021.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê ĐH pLê ĐH chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lê ĐH có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án khác vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Người tham gia tố tụng (05);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bích Huế